

Phụ lục V

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng  
Bộ Tài chính)

**Công ty Cổ phần  
Dây và Cáp điện Taya Việt Nam**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01-18723/Taya-bc

Biên Hòa, ngày 18 tháng 07 năm 2023

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
(6 tháng/năm 2023)**



**Kính gửi:**

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 1, đường 1A, khu công nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai.
- Điện thoại: 0251-3836361-4 Fax: 0251-3836388 Email: [vndnstock@mail.taya.com.tw](mailto:vndnstock@mail.taya.com.tw)
- Vốn điều lệ: 306.899.450.000VND
- Mã chứng khoán: TYA
- Mô hình quản trị công ty:
  - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: thực hiện theo quy định hiện hành.

### I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày       | Nội dung   |
|-----|--------------------------|------------|--|
| 1   | 104/2023/ĐHCĐ-TAYA-NQ    | 10/04/2023 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022.</li> <li>- Thông qua kết quả hoạt động năm 2022 và chỉ tiêu kinh doanh năm 2023.</li> <li>- Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền.</li> <li>- Thông qua chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và đề xuất năm 2023.</li> <li>- Thông qua tiêu chuẩn lựa chọn và danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.</li> <li>- Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị.</li> <li>- Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát.</li> </ul> |

### II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm 2023):

#### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| Stt | Thành viên HĐQT     | Chức vụ<br>(thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT<br>không điều hành) | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập |                 |
|-----|---------------------|---|---|-----------------|
|     |                     |   | Ngày bổ nhiệm   | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Ông Shen Shang Pang | Chủ tịch HĐQT   | 29/06/2020  | 29/06/2025      |
| 2   | Ông Shen Shang Tao  | Phó Chủ tịch HĐQT   | 29/06/2020  | 29/06/2025      |

|   |                      |                         |            |            |
|---|----------------------|-------------------------|------------|------------|
| 3 | Ông Shen Shang Hung  | Thành viên HĐQT         | 29/06/2020 | 29/06/2025 |
| 4 | Ông Shen San Yi      | Thành viên HĐQT         | 29/06/2020 | 29/06/2025 |
| 5 | Ông Wang Ting Shu    | Thành viên HĐQT         | 29/06/2020 | 29/06/2025 |
| 6 | Ông Tsai Chung Cheng | Thành viên độc lập HĐQT | 29/06/2020 | 29/06/2025 |
| 7 | Ông Tu Ting Jui      | Thành viên độc lập HĐQT | 29/06/2020 | 29/06/2025 |
| 8 | Ông Lin Fu Chih      | Thành viên độc lập HĐQT | 29/06/2020 | 29/06/2025 |

## 2. Các cuộc họp HĐQT:

| Stt | Thành viên HĐQT      | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1   | Ông Shen Shang Pang  | 8                        | 8/8               |                         |
| 2   | Ông Shen Shang Tao   | 8                        | 8/8               |                         |
| 3   | Ông Shen Shang Hung  | 8                        | 8/8               |                         |
| 4   | Ông Shen San Yi      | 8                        | 8/8               |                         |
| 5   | Ông Tsai Chung Cheng | 8                        | 8/8               |                         |
| 6   | Ông Tu Ting Jui      | 8                        | 8/8               |                         |
| 7   | Ông Wang Ting Shu    | 8                        | 8/8               |                         |
| 8   | Ông Lin Fu Chih      | 8                        | 8/8               |                         |

### **3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:**

Hội đồng quản trị giám sát tình hình hoạt động của Ban Giám đốc trong quản lý điều hành công ty và thực thi các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Hội đồng quản trị đã họp tám (8) lần thông qua các quyết định quan trọng bao gồm các nghị quyết vay vốn ngân hàng hỗ trợ vốn lưu động để Ban Giám đốc thực thi các mục tiêu kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Giám đốc giải quyết các vấn đề khó khăn trong kinh doanh và phát triển thị trường một cách hiệu quả.

Qua giám sát, Hội đồng quản trị đánh giá cao năng lực quản trị của Ban Giám đốc. Hoạt động quản trị công ty luôn tuân thủ quy định của pháp luật.

### **4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):**

- Ông Tu Ting Jui - thành viên độc lập chuyên trách công việc lương thưởng thuộc Hội đồng quản trị đã xem xét đề nghị của Tổng giám đốc điều hành và đệ trình Hội đồng quản trị thông qua điều chỉnh lương cơ bản năm 2023 phù hợp lương tối thiểu vùng năm 2023 theo quy định của chính phủ.

- Ông Tsai Chung Cheng - thành viên độc lập chuyên trách công việc nhân sự cũng đã xem xét, tham mưu Hội đồng quản trị quyết định đề bạt một vài nhân sự quản lý cao cấp và chương trình đào tạo nâng cao tay nghề nhân viên.

- Ông Lin Fu Chih rà soát các văn bản pháp quy và cập nhật tiêu chí kiểm tra chất lượng và Quy chế hoạt động của công ty phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

### **5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng /năm 2023 ):**

| <b>Stt</b> | <b>Số Nghị quyết/ Quyết định</b> | <b>Ngày</b> | <b>Nội dung</b> | <b>Tỷ lệ thông qua</b> |
|------------|----------------------------------|-------------|-----------------|------------------------|
|------------|----------------------------------|-------------|-----------------|------------------------|

|    |                       |            |   |         |
|----|-----------------------|------------|---|---------|
| 1  | 2-15223/HĐQT-TAYA-NQ  | 15/02/2023 | Chốt danh sách cổ đông tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  | 100/100 |
| 2  | 2-16223/HĐQT-NQ       | 16/02/2023 | Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam  | 100/100 |
| 3  | 2A-13323/HĐQT-TAYA-QĐ | 13/03/2023 | Vay The Shanghai Commercial & Savings Bank Ltd –OBU Branch.   | 100/100 |
| 4  | 2-13323/HĐQT-TAYA-QĐ  |            | Vay ngân hàng First Commercial Bank chi nhánh Tp.HCM.   | 100/100 |
| 5  | 2-30323/HĐQT-TAYA-NQ  | 30/03/2023 | Nội dung họp ĐHCĐ   | 100/100 |
| 6  | 2-11423/HĐQT-TAYA-NQ  | 11/04/2023 | Hợp đồng giao dịch với tổ chức, người có liên quan của Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam  | 100/100 |
| 7  | 2A-11423/HĐQT-TAYA-NQ |            | Hợp đồng giao dịch với tổ chức, người có liên quan của Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam  | 100/100 |
| 8  | 2-12423/HĐQT-TAYA-NQ  | 12/04/2023 | Thỏa thuận về người bảo lãnh vay tín dụng ngân hàng của Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam (bao gồm Chi nhánh Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam) | 100/100 |
| 9  | 2-12/423/HĐQT-TAYA-NQ |            | Bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam  | 100/100 |
| 10 | 2-7623/HĐQT-TAYA-NQ   | 07/06/2023 | Chốt danh sách cổ đông chia cổ tức năm 2022 bằng tiền   | 100/100 |
| 11 | 2-28623/HĐQT-TAYA-NQ  | 28/06/2023 | Vay ngân hàng Mega ICBC chi nhánh Tp.HCM.   | 100/100 |

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/năm 2023):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| Stt | Thành viên BKS      | Chức vụ    | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn  |
|-----|---------------------|------------|--|--|
| 1   | Ông Hung Chung Ming | Trưởng BKS | 2020~2025                                | Kun Shan University<br>(Tài chính kế toán)                               |
| 2   | Ông Chiu Tsung Jen  | T.v BKS    | 2020~2025                                | Đại học California Hoa Kỳ<br>MBA (Tài chính, Quản trị doanh nghiệp)      |
| 3   | Ông Wang Wen Ruey   | T.v BKS    | 2020~2025                                | Đại học Đông Ngô Đài Loan<br>(Điện cơ, tài chính, Quản trị Doanh nghiệp) |

## 2. Cuộc họp của BKS:

| Stt | Thành viên BKS      | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|---------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1   | Ông Hung Chung Ming | 3                   | 3/3               | 100/100          |                         |
| 2   | Ông Chiu Tsung Jen  | 3                   | 3/3               | 100/100          |                         |
| 3   | Ông Wang Wen Ruey   | 2                   | 3/3               | 100/100          |                         |

## 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

### a. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT:

Căn cứ các báo cáo, tài liệu họp của Hội đồng quản trị và kết quả giám sát, đánh giá trực tiếp của Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị trong 6 tháng đầu năm 2023 như sau:

#### a1. Việc giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc điều hành:

Hội đồng quản trị đã tổ chức họp thường vụ tám (8) lần trong 6 tháng đầu năm 2023 và họp trực tuyến 3 lần để thảo luận, đánh giá tình hình quản trị công ty và hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Qua kết quả đánh giá, Ban Kiểm soát khẳng định Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt vai trò giám sát, đôn đốc và hỗ trợ Ban điều hành thực hiện hiệu quả các công việc quản trị và ổn định hoạt động kinh doanh sản xuất tại công ty trong bối cảnh suy thoái kinh tế toàn cầu.

a2. Việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

➤ Chỉ tiêu kế hoạch năm 2023: Doanh thu 1.800.354.356.946 đồng; Lợi nhuận sau thuế 47.316.907.690 đồng.

☞ Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2023: Doanh thu đạt 720.047.648.991 đồng (hoàn thành 40%); Lợi nhuận sau thuế đạt 1.685.411.569 đồng (hoàn thành 3,56%).

➤ Tình hình chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền: dự định thực hiện vào ngày 20/07/2023. Mỗi cổ phần được chi trả 400 đồng.

a3. Tuân thủ pháp quy:

Mọi hoạt động của Hội đồng quản trị trong tổ chức điều hành công ty, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và cổ đông đều tuân thủ quy định của pháp luật, quy chế nội bộ và Điều lệ công ty.

**b. Hoạt động giám sát của BKS đối với Ban Giám đốc điều hành:**

b1. Về mặt sản xuất kinh doanh:

Tổng giám đốc thực thi các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông năm 2023, xây dựng, thực hiện chiến lược kinh doanh năm 2023. Nhập khẩu đổi mới máy móc thiết bị sản xuất hiện đại, sắp xếp quy trình sản xuất hợp lý nâng cao chất lượng và hiệu quả sản xuất, linh động điều tiết nguyên liệu đầu vào, giảm rủi ro tỷ giá biến động và lạm phát gia tăng gây thiệt hại cho công ty.

b2. Về mặt công tác kế toán:

Sổ sách kế toán công ty luôn ghi chép đầy đủ, chính xác phù hợp với thực tế theo quy định về kế toán. Tình hình tài chính minh bạch, lành mạnh phản ánh trung thực tình trạng hoạt động tài chính của công ty.

b3. Về mặt tổ chức, quản lý lao động:

Cán bộ quản lý và người lao động được tuyền dụng theo luật lao động. Quyền lợi người lao động như chế độ lương bổng, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội- ý tế- thất nghiệp đều được thực thi đầy đủ. Tổ chức công đoàn được tự do thành lập hoạt động và được công ty hỗ trợ kinh phí hoạt động; Các cuộc đối thoại dân chủ giữa người lao động và người sử dụng lao động được tổ chức và đối thoại định kỳ(mỗi quý một lần) tại nơi làm việc của người lao động trong công ty. Mọi quan hệ giữa người lao động và công ty hài hòa và thân thiện, không xảy ra tranh chấp lao động hoặc xung đột quyền lợi giữa người lao động và người sử dụng lao động .

**c. Hoạt động giám sát của BKS đối với cổ đông:**

Quyền lợi của cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty đều được đảm bảo và tôn trọng, như quyền tiếp cận thông tin về hoạt động công ty, báo cáo tài chính, thực hiện quyền cổ đông....đều được công bố công khai qua Website công ty, HoSE và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Ban kiểm soát không phát hiện bất kỳ giao dịch khác thường nào giữa công ty, cổ đông lớn, người nội bộ và người có liên quan.

#### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

Trong 6 tháng đầu năm 2023, tình hình phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác diễn ra suôn sẻ, cụ thể:

Đối với HĐQT: Được nhận thông báo mời họp và thảo luận, góp ý tại cuộc họp Hội đồng quản trị. Được giải đáp, tháo gỡ thắc mắc đối với những vấn đề do Ban kiểm soát đề xuất.

Đối với Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác : Thông báo làm việc hoặc làm việc đột xuất, yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng từ và thông tin liên quan đến hoạt động công ty, đều được Ban Giám đốc điều hành đáp ứng nhanh chóng và giải đáp đầy đủ.

#### **5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):**

- Không có.

#### **IV. Ban điều hành**

| STT | Thành viên<br>Ban điều hành               | Ngày tháng<br>năm sinh | Trình độ chuyên môn                               | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm<br>thành viên Ban điều hành |
|-----|---|------------------------|---|---|
| 1   | Ông Hsu Ching Yao<br>(Tổng giám đốc)      | 31/12/1967             | Feng Chia University<br>Quản lý kinh doanh        | 15/04/2023  |
| 2   | Ông Huang Shih Che<br>(phó Tổng giám đốc) | 03/04/1974             | Kun Shan University<br>Thạc sĩ - Quản trị công ty | 01/03/2023  |
| 3   | Ông Chang Yun Cheng<br>(Giám đốc HCQT)    | 24/10/1969             | Tamkang University<br>Thương mại quốc tế          | 01/03/2022  |



|   |  |            |  |            |
|---|--|------------|--|------------|
| 4 | Ông Lu Pin Ting<br>(Xưởng trưởng sản xuất) | 21/12/1974 | Chia Nan University of Pharmacy and Science<br>Công trình môi trường | 03/05/2023 |
|---|--|------------|--|------------|

#### V. Kế toán trưởng

| Họ và tên      | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ                               | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm |
|----------------|---------------------|---|---------------------------|
| Ông Su Yu Chun | 14/01/1972          | University of Texas - Dallas<br>Thạc sĩ - Tài chính kế toán | 01/06/2017                |

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Do Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc điều hành của công ty là người nước ngoài đã tốt nghiệp và hoàn thành chương trình nghiên cứu chuyên môn và quản trị tại các nước Hoa kỳ, Taiwan... có dày dặn kinh nghiệm thực tế trong điều hành và quản trị công ty. Các thành viên này không tham gia các khóa đào tạo quản trị công ty tại Việt nam. Riêng các cán bộ quản lý Việt nam như Thư ký công ty và người được ủy quyền Công bố thông tin của công ty đã tham gia và hoàn thành khóa đào tạo quản trị công ty tại Việt nam.

#### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm 2023) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

##### 1. Danh sách về người có liên quan của công ty

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|---|------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|---|---|-------|-----------------------------------|
|-----|---------------------|---|------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|---|---|-------|-----------------------------------|

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|

*Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

- Danh sách người có liên quan của công ty được liệt kê ở phần VIII.

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.**

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|--|---|---------|
|     |                     |                                   |                                 |                                       |                                 |  |   |         |

*Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

- Không giao dịch

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.**

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Chức vụ tại CTNY | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ | Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát | Thời điểm giao dịch | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ | Ghi chú |
|-----|---------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------------------|---------|--|---------------------|---|---------|
|     |                           |                          |                  |                                     |         |  |                     |   |         |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|

- Không giao dịch

#### 4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

**4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).**

➤ **Giao dịch với Công ty TNHH Dây và Cáp điện Đại Á (Taya Electric Wire and Cable Co., Ltd): (từ tháng 1-6/2023)**

Nhập khẩu nguyên vật liệu 672.282.655 đồng; phí sử dụng bản quyền thương hiệu và chứng nhận UL 1.015.478.766 đồng.(trước kiểm toán)

(Chủ tịch HĐQT Công ty Taya Việt Nam ông Shen Shang Pang là phó Chủ tịch HĐQT của Công ty TNHH Dây và Cáp điện Đại Á).

➤ **Giao dịch với công ty có liên quan: Công ty TNHH Điện cơ Teco (Vietnam): (từ tháng 1-6/2023)**

Tiền cho thuê văn phòng và nhà xưởng 97.136.000 đồng. (gồm thuế VAT) (cho thuê bắt đầu từ 01/06/2023)

(Công ty TNHH Dây và Cáp điện Đại Á là cổ đông lớn của Công ty TNHH Điện cơ Teco (Vietnam).

**4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.**

- Không giao dịch

**4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.**

- Không giao dịch

#### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm 2023)

##### 1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

| Số tt | Họ tên           | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID | Địa chỉ liên hệ  | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú             |
|-------|------------------|--|------------------------------|---|--|----------------------------|-------------------------------|---------------------|
| 1     | Shen Shang Pang  |  | Chủ tịch HĐQT                |   | Số 1, đường 1A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai. | 169,254                    | 0.55%                         |                     |
| 2     | Shen Shang Tao   |  | Phó Chủ tịch HĐQT            |   | Số 1, đường 1A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai. | 44.732                     | 0,15%                         |                     |
| 3     | Shen Shang Hung  |  | Tv. HĐQT                     |   | Số 1, đường 1A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai. | 46.442                     | 0,15%                         |                     |
| 4     | Shen San Yi      |  | Tv. HĐQT                     |   | Số 1, đường 1A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai. | 195,535                    | 0.63%                         |                     |
| 5     | Tsai Chung Cheng | -  | Tv. HĐQT                     |   | Số 1, đường 1A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai. | -                          | -                             |                     |
|       | Tsai Huang Li Yu | -  |                              |   | n.t  | -                          | -                             | Vợ Tsai Chung Cheng |
| 6     | Tu Ting Jui      | -  | Tv. HĐQT                     |   | Số 1, đường 1A, Khu công   | -                          | -                             |                     |

|    |                 |   |               |  |  |       |       |                  |
|----|-----------------|---|---------------|--|--|-------|-------|------------------|
|    |                 |   |               |  | ngiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai.                           |       |       |                  |
|    | Ming Wen Lu     | - |               |  | n.t  | -     | -     | Vợ Tu Ting Jui   |
|    |                 |   |               |  |  |       |       |                  |
| 7  | Lin Fu Chih     | - | Tv. HĐQT      |  | Số 1, đường 1A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai. | -     | -     |                  |
|    |                 |   |               |  |  |       |       |                  |
| 8  | Wang Ting Shu   | - | T.v HĐQT      |  | Số 1, đường 1A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai. | -     | -     |                  |
|    | Cheng Li Hua    | - |               |  | n.t  | -     | -     | Vợ Wang Ting Shu |
|    |                 |   |               |  |  |       |       |                  |
| 9  | Hung Chung Ming | - | Trưởng BKS    |  | Số 1, đường 1A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai. | -     | -     |                  |
|    |                 |   |               |  |  |       |       |                  |
| 10 | Chiu Tsung Jen  |   | T. v BKS      |  | Số 1, đường 1A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai. | 2.310 | 0,01% |                  |
|    |                 |   |               |  |  |       |       |                  |
| 11 | Wang Wen Ruey   | - | T. v BKS      |  | Số 1, đường 1A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai. | -     | -     |                  |
|    |                 |   |               |  |  |       |       |                  |
| 12 | Hsu Ching Yao   | - | Tổng giám đốc |  | Số 1, đường 1A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa,           | -     | -     |                  |

|    |                 |   |                     |  |  |   |   |                    |
|----|-----------------|---|---------------------|--|--|---|---|--------------------|
|    |                 |   |                     |  | Đồng Nai.  |   |   |                    |
|    | May Ching Chou  |   |                     |  | 31, Alley, lane 288, Yu rong road, Tainan City, Taiwan           | - | - | Vợ Hsu Ching Yao   |
|    | Tz Hsuan Hsu    |   |                     |  | 31, Alley, lane 288, Yu rong road, Tainan City, Taiwan           | - | - | con                |
|    |                 |   |                     |  |  |   |   |                    |
| 13 | Huang Shih Che  | - | Phó TGD             |  | Km 35, Quốc lộ 5, Cẩm Điền, Cẩm Giàng, Hải Dương.                | - | - |                    |
|    | Chang Ya Ting   | - |                     |  | Km 35, Quốc lộ 5, Cẩm Điền, Cẩm Giàng, Hải Dương.                |   |   | Vợ Huang Shih Che  |
| 14 | Chang Yun Cheng | - | Giám đốc Hành chính |  | Số 1, đường 1A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai. |   |   |                    |
|    | Nguyễn Thị Dung |   | -                   |  | Số 1, đường 1A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai. | - | - | Vợ Chang Yun Cheng |
|    |                 |   |                     |  |  |   |   |                    |
| 15 | Su Yu Chun      | - | Kế toán trưởng      |  | Số 1, đường 1A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai. | - | - |                    |
|    | Fang Fu Mei     |   |                     |  | 44, Chao-Liang St, Kaohsiung City, Taiwan                        | - | - | Vợ Su Yu Chun      |
|    |                 |   |                     |  |  |   |   |                    |
| 16 | Trần Bội Nghi   |   | Phó phòng Kế toán   |  | 165/5J, đường Văn Thân, F. 8, Q.6, Tp.HCM                        | - | - |                    |
|    |                 |   |                     |  |  |   |   |                    |
|    |                 |   |                     |  |  |   |   |                    |

|    |               |   |                         |  |   |   |     |
|----|---------------|---|-------------------------|--|---|---|-----|
| 17 | Linh Thín Pau |   | T.p Quản lý Chứng khoán | Số 243/33/1A, đường Mã Lò, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh. | - | - |     |
|    | Châu Sọc Kjú  | - |                         | n.t  | - | - | Vợ  |
|    | Linh Thín Kjú |   |                         | n.t  | - | - | Con |
|    | Linh Thu Bình | - |                         | n.t  | - | - | Con |
|    | Linh Lam      | - |                         | n.t  | - | - | Con |

## 2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|--|
|     |                           |                          | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ |  |
|     |                           |                          |                           |       |                            |       |  |

## IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

- Không

Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam

Người đại diện theo pháp luật

Tổng Giám Đốc



HSU CHING YAO